

Số: 227/2025/QĐST-HNGĐ

Thuận Hóa, ngày 09 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THUẬN HÓA, THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 256/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Văn P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường D, quận T, thành phố Huế.

- Chị Trần Thị Diễm M, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường D, quận T, thành phố Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn P và chị Trần Thị Diễm M tự nguyện đăng ký hôn vào ngày 17/01/2022 tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường D, quận T, thành phố Huế) trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa anh P và chị M là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình anh chị không hợp nhau nên hay gây gổ, cãi vã nhau và không có tiếng nói chung. Từ tháng 02 năm 2025, vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến nhau. Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh P và chị M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa anh P và chị M là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh P và chị M.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn P và chị Trần Thị Diễm M xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Anh Phạm Văn P và chị Trần Thị Diễm M trình bày không có tài sản chung, không vay nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phạm Văn P và chị Trần Thị Diễm M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Phạm Văn P và chị Trần Thị Diễm M xác nhận không có con chung.

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản*: Anh Phạm Văn P và chị Trần Thị Diễm M trình bày không có tài sản chung, không vay nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn P và chị Trần Thị Diễm M mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu số 0000914 ngày 12/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Huế. Anh Phạm Văn P và chị Trần Thị Diễm M đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND quận Thuận Hóa;
- Chi cục THADS quận Thuận Hóa;
- UBND phường D
- (ĐKKH số 03 ngày 17/01/2022
- tại UBND xã P cũ);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Hạnh